

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2021/HNGĐ-ST
Ngày 18/6/2020
“Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Quảng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Công Chự
2. Ông Võ Hoài Long

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Đức Quang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Nhất Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 221/2020/TLST-HNGĐ ngày 20/10/2020 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đặng Thị Thanh M, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn H, xã D, huyện P, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Anh Hồ D, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn L, xã G, huyện P, tỉnh Gia Lai.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong Đơn khởi kiện, Bản tự khai, Biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ nguyên đơn là chị Đặng Thị Thanh M trình bày:

Chị M và anh Hồ D quen biết, tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã G, huyện P, tỉnh Gia Lai vào ngày 12/10/2010. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, sau đó thì xảy ra mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên cãi vã, xô xát nguyên nhân do vợ chồng không hợp nhau, chị M đã về nhà mẹ đẻ sống ly thân với anh D từ năm 2010 cho đến nay. Nay chị M yêu cầu được ly hôn với anh Hồ D.

Về con chung: Chị M và anh D không có con chung

Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi Tòa án thụ lý vụ án, Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng để triệu tập bị đơn anh Hồ D đến làm việc, nhưng anh D không có mặt theo nội dung triệu tập của Tòa án. Do vậy, hồ sơ vụ án không có lời khai của anh D.

Tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Đặng Thị Thanh M vắng mặt. Tại đơn xin xét xử vắng mặt, chị M giữ nguyên yêu cầu ly hôn với anh Hồ D

Ý kiến của Viện kiểm sát:

- Về việc tuân theo pháp luật của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng: Đảm bảo theo quy định của pháp luật.

- Việc chấp hành pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật. Bị đơn không chấp hành đúng theo quy định tại khoản 16 Điều 70 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Những yêu cầu, kiến nghị để khắc phục vi phạm về tố tụng: Không.

- Về nội dung đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

+ Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Đặng Thị Thanh M đối với anh Hồ D.

+ Về án phí: Buộc nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu ly hôn.

Các tài liệu, chứng cứ trong vụ án gồm có: Đơn khởi kiện; Trích lục kết hôn; Giấy chứng minh nhân dân (bản sao y); Sổ hộ khẩu (bản sao y); Biên bản làm việc; Biên bản xác minh; Đơn xác nhận; Bản tự khai của nguyên đơn; Biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, các tài liệu có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Đặng Thị Thanh M yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn với anh Hồ D. Đơn khởi kiện của chị Đặng Thị Thanh M phù hợp quy định tại Điều 189 Bộ luật Tố tụng dân sự. Anh Hồ D hiện cư trú tại thôn L, xã G, huyện P, tỉnh Gia Lai, nên Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Gia Lai thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn chị Đặng Thị Thanh M có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Hồ D đã được tòa án tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa và được tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, do vậy tòa án nhân dân huyện P xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu ly hôn của nguyên đơn

Chị Đặng Thị Thanh M và anh Hồ D có đăng ký kết hôn vào ngày 12/10/2010 tại Ủy ban nhân dân xã Bình Giáo, huyện P, tỉnh Gia Lai, anh D và chị M kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và có đăng ký kết hôn nên đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, anh D và chị M chung sống hạnh phúc một thời gian thì anh D và chị M phát sinh nhiều mâu thuẫn và thực tế anh D và chị M

đã ly thân từ năm 2010 cho đến nay. Trong quá trình giải quyết vụ án thì Tòa án đã nhiều lần tiến hành thủ tục tổng đạt các văn bản tố tụng cho bị đơn để hòa giải cho các đương sự về đoàn tụ, xây dựng gia đình hạnh phúc. Tuy nhiên, anh D đã không đến Tòa án để tiến hành hòa giải. Xét thấy tình trạng hôn nhân của anh D và chị M là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị M.

[3] Về con chung: Anh D và chị M không có con chung.

[4] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết về việc chia tài sản chung và nghĩa vụ thanh toán chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị M phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Khoản 4 Điều 147; Điều 195; Điều 220; khoản 1, 3 Điều 228; Điều 266 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 51, 53, 56 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đặng Thị Thanh M.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị Thanh M được ly hôn với anh Hồ D

2. Về án phí:

Buộc chị Đặng Thị Thanh M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tạm ứng trước đây theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí toà án số 0006801 ngày 20 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Gia Lai. Chị Đặng Thị Thanh M đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Anh Hồ D và chị Đặng Thị Thanh M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Các đương sự;
- UBND xã G;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Võ Văn Quảng